

Số: 434/2019/QĐST-HNGĐ

Thanh Phú, ngày 16 tháng 9 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án thụ lý số: 424/2019/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 7 năm 2019 giữa:

- Nguyên đơn: anh Phạm Hoàng A, sinh năm 1990.

ĐKTT: ấp V, xã P, huyện P, tỉnh C.

Chỗ ở: số nhà 32 đường C, phường T, thị xã H, tỉnh K.

- Bị đơn: chị Trần Thị Mỹ D, sinh năm 1992.

Địa chỉ: 144/3 ấp HB, xã TH, huyện P, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 9 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 9 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: anh Phạm Hoàng A và chị Trần Thị Mỹ D.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: anh Phạm Hoàng A và chị Trần Thị Mỹ D thuận tình ly hôn. Anh Hoàng Anh và chị Dung không yêu cầu cấp dưỡng giữa vợ và chồng khi ly hôn.

- Về con chung: chị D được trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Phạm Nhật H, sinh ngày 27/7/2015. Anh A cấp dưỡng nuôi con chung 2.000.000 đồng/tháng, cấp dưỡng lần đầu vào tháng 10/2019, cấp dưỡng vào ngày 01 hàng tháng, cấp dưỡng cho đến khi con chung tròn 18 tuổi.

Anh A có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không được ai cản trở. Anh A, chị D có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Anh A và chị D không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

- Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: anh Phạm Hoàng A tự nguyện chịu 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: anh Phạm Hoàng A chịu 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng.

Số tiền án phí được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh A đã nộp theo biên lai thu tiền số 0004002 ngày 25 tháng 7 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạnh Phú.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Thạnh Phú;
- Chi cục THADS huyện Thạnh Phú;
- UBND xã P;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Cao Thanh Minh